TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 21/7/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định

Bà Vũ Thị Xuyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Nhung- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXS - HS ngày 06 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Anh T**, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1980 tại U, Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Tổ 14A, khu 4, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Phạm Anh K (tên khác: Phạm Trung K, Phạm Anh K) đã chết và bà Nguyễn Thị Hồng Đ (tên khác Nguyễn Thị Đ); vợ (đã ly hôn), con: chưa có;

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54 ngày 23/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 02/8/2020;

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Năm 1998, Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Quảng Ninh (nay là thành phố Uông Bí) xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp tài sản"; ngày 02/9/2000 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

- Ngày 18/9/2002, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Ngày 20/11/2002 ,Tòa án thị xã U, tỉnh Quảng Ninh Ninh (nay là thành phố Uông Bí) xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tổng hợp hình phạt

với Bản án của huyện M, tỉnh Hưng Yên là 48 tháng tù; ngày 14/12/2005 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

- Ngày 18/7/2006, Tòa án nhân dân huyện Â, tỉnh Hưng Yên xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 23/5/2010 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

- Ngày 29/01/2021, bị Công an thành phố Uông Bí ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác vào ngày 28/11/2020 tại tổ 2, khu H, phường Phương N, thành phố Uông Bí.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/02/2021 và tạm giam ngày 28/02/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Dương Thị D, sinh năm 1983. Trú tại: tổ 4, khu 6, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vũ Thanh T, anh Dương Trung H, anh Vũ Văn A (tên gọi khác G), anh Đỗ Ngọc H, chị Trần Thị N, chị Nguyễn Thị Q và bà Trần Thị H, ông Lưu Văn M; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ cuối năm 2020, Phạm Anh T và chị Dương Thị D có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, T đến nhà chị D chơi và do mâu thuẫn trong chuyện tình cảm, T đã đập vỡ một lọ hoa bằng sứ màu trắng đặt trên bàn uống nước tại phòng khách nhà chị D. Sau đó, hai bên đã hòa giải không mâu thuẫn gì thêm.

Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, T rủ bạn là anh Đặng Văn T cùng với hai thanh niên đi cùng anh T không rõ tên, tuổi, địa chủ vào nhà chị D ăn cơm. Sau khi ăn cơm nhà chị D xong, T cùng anh Đặng Văn T và những người bạn khác đi hát karaoke tại quán Đ KTV thuộc phường Q, thành phố Uông Bí. Trong khi hát Karaoke T có gọi cho chị D và hai bên cãi nhau qua điện thoại.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, vì vẫn bực tức chị D nên T nhặt một con dao dài khoảng 55 cm, bản rộng khoảng 7 cm gần cửa quán karaoke rồi bắt xe taxi đến nhà chị D. Lúc này có anh Vũ Thanh T và anh Dương Trung H (bạn của T) đi cùng. Đến nhà chị D, T cầm dao xông vào khu vực sân, phía trước nhà chính (nơi chị D bán quán cháo), vung dao đập vỡ 10 cốc thủy tinh, dùng bản dao đập vào đầu, hông bên trái chị D, chị D dùng tay đỡ dao thì bị thương tích ở hai ngón tay bàn tay phải. T vừa đánh chị D, vừa liên tục dùng từ ngữ thô tục để chửi bới, xúc phạm, chất vấn chị D. Thấy ồn ào, chị Nguyễn Thị Q và bà Trần Thị H ở gần nhà chị D đến can ngăn nhưng T không nghe mà còn chửi tục, định đánh bà H thì anh H giữ T lại, do sợ bị T đánh nên bà H và chị Q đi về.T tiếp tục cầm dao đe dọa, dồn đánh chị D ra khu vực đường liên khu trước cửa nhà chị D, sau đó chị D lùi chạy vào trong nhà chị Q (Nhà nghỉ K), T đuổi theo và liên tục chửi bới chị D.

Khi đó thấy mọi người dừng lại xem đông nên T chạy ra đường quát tháo, chửi bới những người đi đường. Do bị T đe dọa có một số xe ô tô, xe máy định đi qua đoạn đường này, phải dừng đỗ lại, có xe ô tô phải quay đầu đi hướng khác, có người cố đi qua thì bị T đạp vào xe, đe dọa. Lợi dụng T không để ý, chị D bỏ chạy và đến Cơ quan Công an trình báo. Còn Phạm Anh T lúc này đi vào trong nhà chị D tiếp tục đập phá cửa kính trên tầng hai. Thấy vậy, anh Đỗ Ngọc H và anh Vũ Văn A (thường gọi là G "cháo") cùng là người quen của T đi đến can ngăn không cho T đập phá tài sản.

Sau khi ra khỏi quán chị D, T tiếp tục sang nhà chị Q, chất vấn chị Q để hỏi chị D đang ở đâu. Chị Q trả lời không biết thì T đứng ngoài đường liên tục chửi bới chị Q đồng thời nhặt 01 viên gạch chỉ ném vào trong nhà chị D và nhặt 01 viên gạch chỉ khác, ném vào cửa xếp kim loại nhà chị Q nhưng không gây hư hỏng gì. Ném gạch xong T quay ra chửi bới, đuổi những người đứng xem. Lúc này, anh H, anh Văn A, anh H giữ chặt T lại nhưng T vẫn liên tục chửi tục, thách thức, đe dọa đánh và đuổi những người dân đứng xem xung quanh. T tiếp tục nhặt một mảnh vỡ viên gạch chỉ định đập vào cửa xếp nhà chị Q thì có một người nam giới đến can ngăn thì bị T đe dọa, định đánh người này nhưng được anh H ngăn lại thì T không đánh người này nữa và tiếp tục cầm viên gạch chỉ ném vào phía trước quán cháo nhà chị D làm vỡ tủ nhôm kính để hàng. Thấy trước cửa nhà văn hóa khu 6, phường T, thành phố Uông Bí có đông người đứng xem, T cầm dao chạy đến đe dọa, chửi bới, đuổi đánh những người này gây náo loạn trên đường phố. Trong đó, có anh Nguyễn Thế H bị T dùng một viên gạch vữa xi măng đập 01 nhát trượt qua phía sau đầu nhưng không để lại thương tích. Sau đó, T vứt con dao tại hiện trường và bỏ trốn. Đến ngày 25/02/2021, T đến Cơ quan Công an đầu thú.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 43/21/TgT ngày 15/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Dương Thị D do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm).

Qúa trình điều tra, bị hại chị Dương Thị D có đơn xin rút yêu cầu khởi tố bị cáo đối với hành vi gây thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí đã tách vụ án và ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án đối với bị cáo về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 04/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Uông Bí kết luận về giá trị tài sản của chị Dương Thị D mà bị cáo gây thiệt hại là 1.397.000đồng (Một triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng). Với mức thiệt hại này chưa đủ điều kiện để xử lý hình sự nên Công an thành phố Uông Bí đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT - VKSUB ngày 18/6/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Phạm Anh T về tội *"Gây rối trật tự công cộng"*, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận: Bị cáo và chị D có tình cảm với nhau, ngày 14/01/2021 do hiểu lầm chị D nên bị cáo đã có hành vi chửi bới, dùng dao đe dọa gây thương tích

cho chị D và làm mất trật tự khu phố nơi chị D sinh sống. Ngày hôm đó, khi ăn cơm ở nhà chị D bị cáo cùng với mấy người bạn cũng đã uống rượu, sau đó đi hát Karaoke bị cáo lại uống nữa nên không còn tỉnh táo và không nhớ hết các hành vi mà mình đã thực hiện nhưng bị cáo có nghe những người bạn kể chi tiết về những việc bị cáo đã làm tại nơi chị D ở, bị cáo cảm thấy rất ân hận, xấu hổ. Bị cáo thừa nhận đã thực hiện những hành vi như cáo trạng đã nêu, bị cáo đã vi phạm pháp luật, không có gì để bào chữa cho mình và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội*"Gây rối trật tự công cộng"* theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị D trình bày: chị D và bị cáo T có tình cảm với nhau, một phần do nghi ngờ, bực tức chị D và một phần do uống bia rượu không còn tỉnh táo nên chiều ngày 14/01/2021, sau khi ăn cơm nhà chị D xong, T đi hát Karaoke với bạn bè rồi quay lại nhà chị D đập phá đồ đạc, đe dọa, chửi bới, làm mất trật tự trong khu phố, gây thương tích nhẹ cho chị D. Qúa trình điều tra, đã tác động gia đình bồi thường cho chị 5.000.000đồng, tiền bị tổn hại sức khỏe, tinh thần và tài sản hư hỏng; chị D không có yêu cầu gì khác.

Người làm chứng anh Đặng Văn T vắng mặt tại phiên tòa, trong hồ sơ vụ án có lời khai thể hiện: khoảng 11 giờ 20 phút ngày 14/01/2021 anh T đang đi cùng hai người bạn đi ngang qua nhà chị D (bạn gái của bị cáo T) thì bị cáo T mời vào ăn cơm, anh Đặng Văn T đồng ý. Khi ăn mọi người cùng ở cơm ở nhà chị D, mọi việc vẫn bình thường. Sau khi ăn cơm xong anh Đặng Văn T cùng với bị cáo T đi hát Karaoke, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo T tự đi về trước, anh T không rõ đi đâu, sau này mới biết thông tin bị cáo T đến nhà đánh chị D (bút lục từ 314 đến 316).

Những người làm chứng anh Vũ Thanh T, anh Dương Trung H, anh Vũ Văn A (G), anh Đỗ Ngọc H, ông Lưu Văn M, chị Trần Thị N, bà Trần Thị H và Nguyễn Thị Q, vắng mặt tại phiên tòa, trong hồ sơ vụ án có lời khai thể hiện: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/01/2021 tại quán cháo của chị D tại phường T, thành phố Uông Bí, mặc dù đã được mọi người can ngăn nhưng bị cáo Phạm Anh T vẫn có hành vi đe dọa, chửi bới, dùng dao gây thương tích cho chị D, dùng gạch ném vào quán cháo và cửa nhà hàng xóm của chị D. Ngoài ra, bị cáo còn cầm gạch đuổi đánh những người đứng xem, đe dọa người đi qua đường, gây mất trật tự khu phố (tại các bút lục từ 241 đến 285).

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Anh T với mức hình phạt từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/02/2021.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho chị D 5.000.000đồng, chị D không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao kim loại màu đen, 01 viên gạch chỉ, 01 mảnh vỡ viên gạch chỉ, 01 viên gạch vữa xi măng; 01 tủ nhôm kính vỡ nhiều điểm, 07 mảnh vỡ từ bình hoa sứ trắng.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần trách nhiệm dân sự.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

2.1 Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, vật chứng thu giữ của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường và phù hợp với nội dung được thể hiện trong các đoạn video clip được ghi lại từ camera tại nhà của chị Dương Thị D do chị D sao lưu vào USB và giao nộp cho cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn tình cảm với chị Dương Thị D nên khoảng 16 giờ 40 phút ngày 14/012021 tại khu vực thuộc tổ 4, khu 6, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Phạm Anh T liên tục có hành vi chửi bới, đe dọa chị D và người can ngăn. T còn dùng dao, gạch đập phá làm tổn hại sức khỏe, thiệt hại đến tài sản của chị D; chặn xe không cho người dân đi qua đường phía trước nhà chị D; chửi và cầm gạch đuổi đánh những người đứng xem, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực đông dân cư.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý. Hành vi chửi bới, đe dọa, phá phách của bị cáo đã gây sự chú ý của những người hiếu kỳ, sau đó vì bực tức không muốn cho những người này đứng xem, bị cáo vừa chửi, vừa cầm hung khí (gạch) đuổi đánh gây náo động khu dân cư. Hành vi của bị cáo ra đã xâm

phạm đến tình trạng ổn định trong sinh hoạt chung của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tâm lý bất an, hoảng sợ cho nhân dân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội*"Gây rối trật tự công cộng"* như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

2.2 Về hình phạt:

- Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi đó là vi phạm nhưng vẫn bất chấp thực hiện, qua đó thể hiện sự ngang tàng, coi thường, bất chấp pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54 ngày 23/5/2016 Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 02/8/2020, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi thực hiện hành vi dùng hung khí và phá phách bị cáo đã gây thiệt hại đến tài sản, sức khỏe của người khác nhưng đã bồi thường nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị can ra đầu thú theo Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 25/02/2021 của Công an thành phố Uông Bí, bố mẹ của bị cáo là những người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất, Hạng Ba nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào nhưng dù chiếu cố cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như để tăng cường phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án gồm 01 con dao kim loại màu đen đã qua sử dụng, 01 viên gạch chỉ màu đỏ, không nguyên vẹn, 01 mảnh vỡ viên gạch chỉ màu đỏ không nguyên vẹn, 01 viên gạch vữa xi măng, 01 tủ nhôm kính vỡ nhiều điểm, 07 mảnh vỡ từ bình hoa sứ trắng là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB do chị Dương Thị D giao nộp cho cơ quan điều tra là chứng cứ cần được lưu giữ trong hồ sơ để làm căn cứ giải quyết vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị D số tiền 5.000.000đồng, tại phiên tòa chị D không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000^{đ} tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về những hành vi liên quan: Bị cáo gây tổn hại cho chị D 01% sức khỏe nhưng hành vi này thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu bị hại, chị Duyên đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo về hành vi "Cố ý gây thương tích". Ngoài ra, hành vi đập phá làm hư hỏng tài sản của chị D, tổng giá trị thiệt hại là 1.397.000 đồng (một triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng) nhưng với mức thiệt hại này chưa đủ điều kiện để xử lý hình sự nên Công an thành phố Uông Bí đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Anh T** phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Anh T 30 (ba mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/02/2021.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao kim loại màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) viên gạch chỉ màu đỏ, không nguyên vẹn, 01 (một) mảnh vỡ viên gạch chỉ màu đỏ, không nguyên vẹn, 01 (một) viên gạch vữa xi măng, 01 (một) tủ nhôm kính vỡ nhiều điểm, 07 (bảy) mảnh vỡ từ bình hoa sứ trắng.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/06/2021 giữa Công an thành phố Uông Bí với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Toà án tại Nghị quyết số 326 ngày 30/12/ 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Phạm Anh T phải nộp 200.000^{đ} (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thanh Thúy

Nơi nhận:
- *Bị cáo, người có QLNVLQ;*
- *VKSND,CA Tp. Uông Bí;*
- *Chi cục THADS Tp. Uông Bí;*
- *Cơ quan THAHS CA Tp. Uông Bí;*
- *Nhà tạm giữ CA Tp. Uông Bí;*
- *TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.*
- *Lưu hồ sơ, VP./.*